

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 20/4/2022

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nở

Bà Nguyễn Thị Mộng Lành;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 662/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà P; sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn L, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; vắng mặt (có đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn*: Ông T; sinh năm 1990

Địa chỉ: 58/74/75 C, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, bà P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà P và ông T kết hôn tự nguyện vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang. Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, tình trạng xung đột càng ngày càng kéo dài. Nay bà P không còn tình cảm với ông T nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Bà P và ông T có 01 (một) con chung là Nguyễn Thành Long, sinh ngày 25/10/2019. Bà P đề nghị được trực tiếp trông nom,

chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu ông Thành phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phượng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã thực hiện tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn- Ông T. Tuy nhiên, ông Thành vẫn vắng mặt tại các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn- Ông T vẫn vắng mặt; Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phượng ông Thành kết hôn tự nguyện vào năm 2019 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, không thể hàn gắn nên bà Phượng yêu cầu ly hôn.

Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa các bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu ly hôn của bà Phượng là chính đáng, có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Bà Phượng ông Thành có 01 con chung Nguyễn Thành Long, sinh ngày 25/10/2019. Bà Phượng đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu ông Thành phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, yêu cầu của bà Phượng là chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phượng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Bà Phượng phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Bà P được ly hôn ông T.

Về con chung: Giao cho bà P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thành Long, sinh ngày 25/10/2019. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông T.

Ông Thành có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Thành, bà Phượng có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà P không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bà P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000355 ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Phượng đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bà Phượng ông Thành được quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- CCTHADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- UBND P, Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (ĐKKH ngày 20/8/2019);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Liên